# **HBF 4**

# Bản Đặc Tính Kỹ Thuật



## DÀU TỔNG HỢP CHO HỆ THỐNG PHANH

#### Úng Dụng

- TOTAL HBF 4 được khuyến nghị cho hệ thống phanh và ly hợp của tất cả các xe sử dụng dầu tổng hợp khi có yêu cầu DOT 4.
- TOTAL HBF 4 có thể trộn lẫn với các dầu tổng hợp khác cùng chất lượng.
- TOTAL HBF 4 không trộn lẫn được với dầu gốc khoáng (LHM) và dầu gốc Silicon.
- Mầu của sản phẩm này có thể biến đổi từ không mầu đến hổ phách.

## Tiêu Chuẩn

- SAE J 1704
- FMVSS 116 DOT 4
- ISO 4925

#### Các đặc tính

- Dàu tổng hợp.
- Điểm sôi ướt và khô cao giúp thích nghi được khi gặp phải nhiệt độ cao trong hệ thống phanh: Ngăn việc bị tắc đường ống do bốc hơi.
- Chống lại sự hút hơi ẩm.
- Độ nhớt phù hợp cho cả nhiệt độ thấp cũng như nhiệt độ cao.
  Giúp bảo vệ khỏi ăn mòn cho kim loại sử dụng trong hệ thống phanh như: Gang, Nhôm, Sắt, Đông đỏ, Đồng thau, v. v...
- Tương thích với các phớt và đường ống bằng cao su.

#### Đặc Tính Kỹ Thuật

Các đặc tính tiêu biểu	Đơn vị tính	HBF 4
Khối lượng riêng ở 20°C	kg/dm <sup>3</sup>	1,05 / 1,07
Độ nhớt ở -40°C (tối đa)	mm²/s	1200
Độ nhớt ở 100°C (nhỏ nhất)	mm²/s	1,5
Điểm sôi khô ERBP (nhỏ nhất)	°C	230
Điểm sôi ướt WERBP(nhỏ nhất)	°C	155

Các thông số trên đại diện cho các giá trị trung bình dùng làm thông tin tham khảo.

#### HBF 4; Phiên bản tháng 05 năm 2006